

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO L, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Vũ Ngọc Châu;

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cổ Thế Chung;

Ông Dương Xuân Hoà.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Đức Long – Thư ký TAND huyện Gio L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio L tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thúy Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Gio L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

**HTL** (tên gọi khác: Rin), sinh ngày 09/6/1985, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT: khu phố 1, thị trấn Gio L, huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức OA và bà Trần Thị Hồng Vân (đều đã chết); vợ là Huỳnh Thị Hoài Thương (đã ly hôn năm 2020) và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân (TAND) quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 42 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án số 47/2013/HSST ngày 29/8/2013. Bị can đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành xong phần án phí dân sự sơ thẩm;

Tiền sự: Không;

*Nhân thân bị cáo:* Ngày 26/9/2012, bị TAND tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 07 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tại Bản án số 220/2012/HSST ngày 26/9/2012. Chấp hành xong ngày 13/12/2012.

Ngày 30/9/2013, bị TAND huyện Gio L tuyên phạt 12 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tại Bản án số 22/2013/HSST ngày 30/9/2013. Ngày 26/11/2013, TAND huyện Gio L ban hành Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2013/QĐ-CA về hình phạt 42 tháng của TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và 12 tháng tù của TAND huyện Gio L buộc bị can chấp hành hình phạt chung là 54 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2017.

Ngày 27/6/2022 bị Công an huyện Gio L ra Quyết định xử phạt hành chính số 11/QĐ-XPHC với số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio L từ ngày 19/4/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: chị PTLA, sinh năm 1988; trú tại: thôn Trúc Lâm, xã Gio Quang, huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

Ông Đỗ Hoàng Dương – Thư ký TAND huyện Gio L.

Bà Lê Thị Phương – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio L.

- Người tham gia khác tại điểm cầu thành phần:

Ông Nguyễn Duy Tuấn và ông Phạm Văn Đức: Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Gio L.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả trA tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

HTL và chị PTLA có tình cảm yêu đương với nhau, nhưng L nghi ngờ chị A có mối quan hệ với người đàn ông khác. Khoảng 19 giờ ngày 10/4/2022, L đem 01 con dao (dài 20,5cm, phần cán nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 10,5cm), bỏ trong túi quần đến nhà gặp chị A hỏi: “*Có phải em đang quen người khác không?*”, nhưng chị A không trả lời. L đi đến chỗ chị A ngồi dùng tay trái bóp cổ, tay phải cầm dao nói: “*Em có tin A giết em không?*” rồi dùng dao đâm về phía chị A sượt qua vùng mặt trúng ghé. L đâm tiếp lần hai thì chị A đưa tay lên đỡ, bị mũi dao đâm trúng vùng cổ tay trái làm rách da chảy máu. Sau đó, L yêu cầu chị A lên phòng trọ của mình đang thuê của chị Trần Thị Quỳnh Trang (thuộc thôn Trúc Lâm, xã Gio Quang, huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị) để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 15 phút sau, chị A đến phòng của L và ngồi ở giường, L thấy chị A đeo nhiều trang sức có giá trị nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. L lấy 01 con dao tự chế (dài 34cm, phần cán được làm bằng gỗ màu đỏ dài 14cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 20cm) cầm ở tay phải dí vào tay của chị A và nói: “*Em tháo nhẫn ra không A chặt tay em, em tin không?*” đồng thời dùng dao chặt thẳng vào thành giường. Thấy vậy, chị A lo sợ không thể chống cự được nên tháo 02 chiếc nhẫn đang đeo ở tay (01 nhẫn vàng 24K kiểu hình số 8 đan vào nhau thành hình tròn, 01 nhẫn vàng 24K có hình hai con cá), L tiếp tục yêu cầu chị A tháo đôi bông tai (loại 18K dạng hình thoi đính đá màu trắng) rồi cất trong ví bỏ vào túi quần và đeo 02 nhẫn vào ngón út của mình. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, L đón xe khách vào thành phố Đà Nẵng. Ngày 11/4/2022, L đem số tài sản chiếm đoạt nêu trên đến tiệm vàng “Khánh Hà” của chị Lê Thị Ngọc Mỹ (thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) bán với giá 17.910.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐGTS ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Gio L kết luận: “*01 nhẫn vàng 24K có kiểu hình số 8 đan vào nhau thành hình tròn, 01 nhẫn vàng 24K mặt trên có hình hai con cá. Tổng khối lượng là 2,94 chỉ; 01 đôi bông tai vàng loại 18K có kiểu hình thoi đính đá màu trắng có khối lượng 0,77 chỉ. Trị giá còn lại của các tài sản trên tại thời điểm 10/4/2022 là 19.489.000 đồng*”.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/TgT ngày 16/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của PTLA, sinh năm 1988, trú tại thôn Trúc Lâm, xã Gio Quang, huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị do thương tích gây nên hiện tại là: 01%*”.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-GL ngày 24/8/2022 của VKSND huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo HTL về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

\* *Về trách nhiệm hình sự:*

- Tuyên bố: Bị cáo HTL phạm tội “*Cướp tài sản*”.

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo HTL từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2022.

\* Về trách nhiệm dân sự: Chị PTLA đã nhận lại đầy đủ số tiền bị cáo đã tự nguyện bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao tự chế bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

\* *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

\* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; việc bị cáo chưa thi hành được khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng là do bị cáo không am hiểu pháp luật nên không biết tự nguyện nộp, cũng như Cơ quan Thi hành án chưa ra quyết định thi hành án đối với khoản án phí trên nên bị cáo không biết. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trưng bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại chị PTLA vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Nội dung vụ án và xác định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/4/2022, giữa bị cáo HTL và chị PTLA nảy sinh mâu thuẫn trong tình cảm; bị cáo yêu cầu chị L A sang phòng trọ của mình để giải quyết mâu thuẫn. Tại phòng trọ, khi gắng hỏi chị A về việc vì sao đang yêu bị cáo mà còn yêu người khác nhưng chị A không trả lời; bị cáo thấy chị A có đeo nhiều trang sức nghi ngờ do người khác mua tặng nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân. Bị cáo L đã lấy con dao uy hiếp, đe dọa làm cho chị A hoảng sợ, không thể chống cự được phải đồng ý tháo 02 nhẫn vàng và đôi bông tai đưa cho bị cáo. Lấy được trang sức bị cáo đã trả lại điện thoại di động và chìa khoá cho chị A ra về. Sau đó, bị cáo đi vào thành phố Đà Nẵng bán số nữ trang trên được 17.910.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Kết luận định tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị PTLA có giá trị là 19.489.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*”. Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 42 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án số 47/2013/HSST ngày 29/8/2013. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành xong phần án phí dân sự sơ thẩm của bản án trên. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo HTL về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm h khoản 2 Điều 168 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo HTL là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án xét xử đều về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện; ngược lại, với lối sống buông thả, muốn hưởng thụ, sau khi chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống, vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Qua đó, thể hiện sự coi thường pháp luật; không ăn năn, hối cải.

Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn; gây hoang mang lo lắng cho bà con nhân dân. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, HĐXX cũng thấy rằng: bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” do chưa chấp hành khoản án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng của Bản án số 47/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, một phần do bị cáo không am hiểu pháp luật để tự nguyện nộp; một phần Cơ quan thi hành án dân sự quận Liên Chiểu chỉ uỷ thác cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio L thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm mà không uỷ thác thi hành phần án phí dân sự sơ thẩm trong cùng bản án. Hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu chưa ra quyết định thi hành án đối với khoản án phí dân sự sơ thẩm chủ động trên nên bị cáo chưa có cơ sở để thực hiện nghĩa vụ đối với khoản án phí này.

Hành vi “*Cố ý gây thương tích*” của HTL đối với chị PTLA với tỷ lệ tổn thương là 01%. Ngày 26/6/2022, chị A có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] *Tình tiết tăng nặng*: Không.

[5.2] *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại; bị cáo có bố mẹ được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX cần cân nhắc, xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị PTLA đã nhận đầy đủ số tiền mà bị cáo đã tự nguyện bồi thường 19.489.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Bị cáo sử dụng 01 con dao tự chế, dài 34cm, phần cán được làm bằng gỗ màu đỏ dài 14cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 20cm để làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Áp dụng biện pháp ngăn chặn: Quyết định tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày nên HĐXX không ra quyết định tạm giam mới đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

**1. Về tội *đá*:** Bị cáo **HTL** (tên gọi khác: Rin) phạm tội “*Cướp tài sản*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo **HTL 07 (bảy)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/4/2022.

**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao tự chế dài 34cm, phần cán được làm bằng gỗ, sơn màu đỏ dài 14cm, đuôi cán dao vát chéo, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 20cm, sống dao thẳng, màu đen, lưỡi dao được vát bầu màu trắng, phần mũi dao có khắc rỗng chữ “HUY”.

Hiện các vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio L, tỉnh Quảng Trị, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2022, giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio L.

**3. Về án phí:** Bị cáo HTL phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Quyền kháng cáo đối với bản án:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio L;
- Công an huyện Gio L;
- Chi cục THADS huyện Gio L;
- Bị cáo; bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Vũ Ngọc Châu**

